

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN BỘI CHÂU

THỜI KHOÁ BIỂU NĂM HỌC 2024- 2025

Thực hiện từ ngày 05/09/2024

Thứ	Buổi	Tiết	1A1(Điều)	1A2(Thủy)	1A3(Trang)	1A4 (Liễu)
Hai	Sáng	1	C . CỜ	C . CỜ	C . CỜ	C . CỜ
		2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		4				
	Chiều	1	TV TĂNG CƯỜNG	TV TĂNG CƯỜNG	TNXH (Bình)	Đ ĐỨC (huê)
		2	TOÁN	MT (Hoa)	TOÁN	TNXH (Bình)
		3	MT (Hoa)	TOÁN	TV TĂNG CƯỜNG	GDTC (Bình)
Ba	Sáng	1	TIẾNG VIỆT	TNST(Huê)	GDTC(Bình)	Toán
		2	TIẾNG VIỆT	GDTC(Bình)	TIẾNG VIỆT	TNST(Huê)
		3	Đ ĐỨC (Bình)	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		4	TNST(Huê)	TIẾNG VIỆT	Đ ĐỨC (Bình)	TIẾNG VIỆT
	Chiều	1	HÁT(KH)	TNXH (Bình)	TIẾNG VIỆT	ANH(Ly)
		2	TNXH (Bình)	HÁT(KH)	TIẾNG VIỆT	ANH(Ly)
		3	GDTC(Bình)	Đ ĐỨC (huê)	TOÁN TC	TOÁN TC
Tư	Sáng	1	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TIẾNG VIỆT
		4	TOÁN	TOÁN	HĐTN(Bình)	TOÁN
	Chiều	1	ANH(Thủy)	HĐTN(Bình)	ANH(Ly)	MT (Hoa)
		2	ANH(Thủy)	ANH(K Anh)	ANH(Ly)	HĐTN(Bình)
		3	HĐTN(Bình)	ANH(K Anh)	MT (Hoa)	HÁT(KH)
Năm	Sáng	1	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	GDTC(Bình)	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN TC (Bình)	TIẾNG VIỆT
		3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TNXH(Bình)	TIẾNG VIỆT
		4				
	Chiều	1	TNXH (Bình)	TV TĂNG CƯỜNG	HÁT(KH)	TV TĂNG CƯỜNG
		2	TV TĂNG CƯỜNG	TNXH (Bình)	TIẾNG VIỆT	TOÁN TC
		3	TOÁN TC	TOÁN TC	TIẾNG VIỆT	TNXH (Bình)
Sáu	Sáng	1	GDTC(Bình)	Toán	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	GDTC(Bình)	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	Toán	GDTC(Bình)
		4	Toán	TIẾNG VIỆT	TNST(HUÊ)	Toán
	Chiều	1	CDS	CDS	CDS	CDS
		2	SHL	SHL	SHL	SHL

		3	21	21	20	21
--	--	---	----	----	----	----

MT (Hoa)

GDTC(Binh)

